TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2025/QĐST-DS *Gia Lai, ngày 17 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm năm 2025.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Địa chỉ: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh (cũ), nay là số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Nhung, chức vụ: Quyền Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Xuân Tuấn, chức vụ: Trưởng phòng phòng giao dịch Chư Sê thuộc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh tỉnh Gia Lai; Địa chỉ: Số 749-751 Hùng Vương, xã Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Trần Văn Hiền, sinh năm 1974 và bà Võ Thị Lệ Phương, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Thôn Bình Nguyên, xã Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai (cũ), nay là Thôn Bình Nguyên, xã Ia Pia, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ:

Về khoản nợ: Ông Trần Văn Hiền và bà Võ Thị Lệ Phương công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thông qua Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín-Chi nhánh Gia Lai toàn bộ số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 202025449290 ngày

08/6/2020 vay tổng số tiền gốc là 550.000.000 đồng (*Năm trăm năm mươi triệu đồng*) và lãi tính đến ngày 09/9/2025 là 329.776.310 đồng (*Ba trăm hai mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn ba trăm mười đồng*).

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 09/9/2025 là: 879.776.310 đồng (*Tám trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn ba trăm mười đồng*).

Về thời hạn, phương thức trả tiền:

Về thời hạn thanh toán: Ông Trần Văn Hiền và bà Võ Thị Lệ Phương có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thông qua Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín-Chi nhánh Gia Lai toàn bộ số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 202025449290 ngày 08/6/2020 vay tổng số tiền gốc là 550.000.000 đồng (*Năm trăm năm mươi triệu đồng*) và lãi tính đến ngày 09/9/2025 là 329.776.310 đồng (*Ba trăm hai mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn ba trăm mười đồng*).

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 09/9/2025 là: 879.776.310 đồng (*Tám trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn ba trăm mười đồng*).

Thời hạn thanh toán: Từ ngày 09/9/2025 đến ngày 09/10/2025.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Hòa giải thành là ngày 09/9/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp ông Trần Văn Hiền và bà Võ Thị Lệ Phương không trả được nợ Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số 390/2020/PGD-CS ngày 08/6/2020 được Công chứng tại Văn phòng Công chứng Chư Sê, tỉnh Gia Lai giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi Nhánh Gia Lai – PGD Chư Sê và cho ông Trần Văn Hiền và bà Võ Thị Lệ Phương tài sản thế chấp là:

1. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số S 578597, thửa số 140, tờ bản đồ số 16, diện tích 1.160m^2 tại xã Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là xã Ia Pia, tỉnh Gia Lai. Đất do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai (cũ) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/01/2001.

2. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AP 949970, thửa số 67, tờ bản đồ số 18, diện tích 16.048m^2 tại Thôn Thống Nhất, xã Ia Ga, huyện Chư Prông, tỉnh Gai Lai (cũ), nay là Thôn Thống Nhất, xã Ia Pia, tỉnh Gia Lai. Đất do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai (cũ) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 11/06/2009.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí là 19.196.644 đồng *(Mười chín triệu một trăm chín mươi sáu ngàn sáu trăm bốn mươi bốn đồng)*.

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận bị đơn ông Trần Văn Hiền và bà Võ Thị Lệ Phương tự nguyện có nghĩa vụ chung chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 19.196.644 đồng *(Mười chín triệu một trăm chín mươi sáu ngàn sáu trăm bốn mươi bốn đồng)*.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thông qua Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp là 14.107.000 đồng (*Mười bốn triệu một trăm lẽ bảy ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0006441 ngày 30/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai (cũ), nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8-Gia Lai.

Về chi phí Tố tụng: Ông Trần Văn Hiền và bà Võ Thị Lệ Phương có nghĩa vụ chung thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thông qua Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Gia Lai số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) là chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS khu vực 8-Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Nhiều